

Số: 140/2019/QĐST - HNGĐ

Đồng Hồ, ngày 25 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 171/2019/TLST/HNGĐ, ngày 15 tháng 8 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trịnh Thị Y – sinh năm 1989.

Đăng ký hộ khẩu và chỗ ở: Xóm TT, Thị trấn SC, huyện DH.

Bị đơn: Anh Thẩm Thành C – sinh năm 1984.

Đăng ký hộ khẩu và chỗ ở: Xóm TH, xã HT, huyện DH.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trịnh Thị Y và anh Thẩm Thành C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Y và anh C xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thuận tình ly hôn.

- Về con C: Không có.
- Về tài sản C, các khoản vay, nợ C: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Y chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) và được nhận lại 150.000đ án (một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào khoản tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục THADS huyện Đồng Hỷ theo biên lai thu số 0016407 ngày 15 tháng 8 năm 2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát Đồng Hỷ;
- Chi cục Thi hành án Đồng Hỷ;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Các đương sự;
- UBND xã HT, huyện DH, tỉnh TN (Nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Văn phòng TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Lưu Thắng